

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 108/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 08 – 4 – 2025
V/v “Tranh chấp của nam, nữ
chung sống với nhau như vợ chồng
mà không đăng ký kết hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Việt Bắc
- Ông Lê Thanh Hiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tuyết Ngân, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 742/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Huỳnh Hoàng Ngh, sinh năm: 1969 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K.H, xã K.B.T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm: 1964 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K.H, xã K.B.T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 10/12/2024 và trong biên bản đề nghị vắng mặt ngày 03/3/2025, ông Huỳnh Hoàng Ngh trình bày quan điểm và yêu cầu như sau:

- Về hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Thị K chung sống với nhau như vợ, chồng từ năm 1993, có tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán nhưng không đăng ký kết hôn theo luật định. Trong quá trình chung sống, ông và bà K luôn bất đồng

quan điểm, thường xuyên cãi vã, không thể hòa hợp được với nhau. Trên thực tế ông và bà K không còn chung sống như vợ chồng từ năm 2024 đến nay.

Từ nội dung trên, ông nhận thấy tình cảm của ông và bà K không còn, không thể hàn gắn để tiếp tục chung sống và duy trì mối quan hệ vợ, chồng được nữa nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được chấm dứt quan hệ vợ, chồng với bà Nguyễn Thị K.

- Về con chung: Ông xác định giữa ông và bà K có 02 người con chung là Huỳnh Thúy L, sinh năm 1993 và Huỳnh Thúy L1, sinh năm 1997. Hiện các con ông, bà đã thành niên, có cuộc sống tự lập nên không đặt ra trách nhiệm nuôi con và Ngh vụ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông xác định giữa ông và bà K tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Ông khai nhận giữa ông và bà K không có nợ chung và không ai nợ lại ông, bà.

* Đối với bà Nguyễn Thị K vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng dân sự: Về loại việc và thẩm quyền của Tòa án: Tranh chấp giữa ông Huỳnh Hoàng Ngh và bà Nguyễn Thị K là “Tranh chấp của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn” nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân được quy định tại khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Đối với việc vắng mặt của bà Nguyễn Thị K: Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến tham gia phiên tòa để xét xử vụ án, thông qua thủ tục niêm yết công khai các văn bản tố tụng nhưng bà K vẫn không có ý kiến phản hồi, đồng thời cũng không có mặt tại phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà K theo luật định. Đối với việc đề nghị vắng mặt của ông Huỳnh Hoàng Ngh, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Ngh theo luật định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Trên thực tế, ông Huỳnh Hoàng Ngh và bà Nguyễn Thị K có tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán, có chung sống với nhau như vợ, chồng từ năm 1993 đến 2024. Theo ông Ngh trình bày, giữa ông và bà K không đăng ký kết hôn, đồng thời xác nhận của cơ quan có thẩm quyền thì ông Huỳnh Hoàng Ngh và bà Nguyễn Thị K không có đăng ký kết hôn. Do đó, quan hệ hôn nhân của ông Huỳnh Hoàng Ngh và bà Nguyễn Thị K đã vi phạm về đăng ký kết hôn được quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình. Cho nên việc kết hôn là không thỏa mãn về mặt hình thức, nay ông Ngh có yêu cầu chấm dứt quan hệ hôn nhân do có nhiều mâu thuẫn, về mục đích hôn nhân không đạt. Bởi lẽ, trong thời gian chung sống, ông Ngh và bà K xảy ra bất đồng quan điểm trong sinh hoạt gia đình và thường xuyên cãi vã, gây bất hòa với nhau mà không bên nào có biện pháp gì để khắc phục tình trạng mâu thuẫn. Bên cạnh đó, ông Ngh

xác định tình cảm vợ, chồng giữa ông và bà K không còn nên ông, bà đã tự ly thân rất nhiều năm qua.

Theo tinh thần tại điểm b khoản 3 của Nghị quyết 35 của Quốc hội quy định: Kể từ ngày 01/01/2001 trở đi, nam và nữ chung sống với nhau như vợ, chồng mà không đăng ký kết hôn, đều không được pháp luật công nhận là vợ, chồng; nếu có yêu cầu về con và tài sản thì Tòa án áp dụng khoản 2 và khoản 3 Điều 17 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 để giải quyết. Mặt khác, căn cứ khoản 4 Điều 3 của Thông tư L1 tịch số: 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thì trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ, chồng mà không có đăng ký kết hôn (không phân biệt có vi phạm điều kiện kết hôn hay không) và có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý giải quyết và áp dụng Điều 9 và Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận quan hệ hôn nhân giữa họ. Nếu có yêu cầu Tòa án giải quyết về quyền, Ngh vụ của cha, mẹ, con ... thì giải quyết theo quy định tại Điều 15 của Luật hôn nhân và gia đình.

Xét mâu thuẫn thực tế của ông Huỳnh Hoàng Ngh và bà Nguyễn Thị K đến mức trầm trọng, đời sống chung hiện tại cũng không còn nên mục đích hôn nhân không đạt được, đồng thời hôn nhân có vi phạm về mặt hình thức nên không được công nhận là vợ, chồng.

[3] Về con chung: Xét thấy cháu Huỳnh Thúy L và cháu Huỳnh Thúy L1 hiện đã thành niên, có cuộc sống tự lập riêng nên không đặt ra trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng và Ngh vụ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: Ông Huỳnh Hoàng Ngh xác định giữa ông và bà Nguyễn Thị K tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Ông Huỳnh Hoàng Ngh khai nhận giữa ông và bà Nguyễn Thị K không có nợ chung và không ai nợ lại ông, bà nên không đề cập giải quyết.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Ông Huỳnh Hoàng Ngh là nguyên đơn nên ông phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Ông Huỳnh Hoàng Ngh và bà Nguyễn Thị K được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 9, Điều 14, Điều 15 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ khoản 4 Điều 3 của Thông tư L1 tịch số: 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp;
- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1 - Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Huỳnh Hoàng Ngh và bà Nguyễn Thị K.

2 - Về con chung: Đã thành niên nên không xem xét.

3 - Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

4 - Về nợ chung: Không có.

5 - Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Ông Huỳnh Hoàng Ngh phải chịu 300.000đ, ngày 10 tháng 12 năm 2024, ông Huỳnh Hoàng Ngh đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số: 5019 được đối trừ chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6 - Về quyền kháng cáo: Ông Huỳnh Hoàng Ngh và bà Nguyễn Thị K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Minh Hải